

Du lịch học tập dành cho sinh viên quốc tế: Thực tiễn tổ chức chương trình Việt Nam học cho đoàn Đại học Công nghệ Nanyang (Singapore)

- Nguyễn Tuấn Nghĩa
- Chu Thị Quỳnh Giao
- Nguyễn Thị Thanh Trúc
- Nguyễn Thị Minh Duy

Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG-HCM

TÓM TẮT:

Từ thực tiễn tổ chức chương trình Việt Nam học dành cho sinh viên Đại học Công nghệ Nanyang (NTU) trong nhiều năm liên tiếp, bài viết này giới thiệu một trong những mô hình du lịch học tập thành công nhất của Khoa Việt Nam học, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí

Minh. Ngoài ra, bài viết còn tổng kết các ý kiến đánh giá thực tế của các sinh viên NTU đã trực tiếp tham gia khóa học trong những năm gần đây, từ đó đưa ra một số kinh nghiệm trong việc xây dựng và tổ chức loại hình du lịch học thuật cho sinh viên quốc tế tại Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

Từ khóa: du lịch học thuật, Việt Nam học, Đại học Công nghệ Nanyang, Singapore

1. Dẫn nhập

Theo tổ chức Global Studies Group thì du lịch học tập là “một chương trình du lịch với mục tiêu học tập cụ thể, trong đó các mục tiêu học tập của mỗi tour du lịch học tập tuy không giống nhau nhưng luôn được nêu rõ trong chương trình. Du lịch học tập nhấn mạnh đến yếu tố trải nghiệm trong học tập và bao gồm cả các hoạt động cá nhân lẫn các hoạt động tập thể nhằm cho phép người học khám phá các nền văn hóa và con người ở những vùng đất mới”¹.

Tại Việt Nam, loại hình du lịch học tập đã bắt đầu được quan tâm, chú ý hơn, vài trường phổ thông thậm chí còn xem du lịch học tập như một nội

dung thực tế quan trọng trong một số môn học². Một số đơn vị lữ hành đã thiết kế những tour học tập dành riêng cho đối tượng học sinh sinh viên, chủ yếu tham quan các danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử với mục đích giúp các em hiểu hơn về lịch sử và văn hóa nước nhà. Một số công ty khác thì nhắm đến con em các gia đình khá giả và tổ chức các tour học tập tại nước ngoài, chủ yếu là học ngoại ngữ và trải nghiệm cuộc sống ở các nước phát triển với chi phí khá cao. Ngược lại, rất nhiều đoàn học sinh sinh viên quốc tế, đa số đến từ Úc, Nhật Bản và Hoa Kỳ, lại xem Việt Nam như một điểm đến thú vị, ví dụ như đoàn gần 1000 sinh viên Nhật Bản đã đến thăm Việt Nam vào năm 2013³.

² Lưu Trang. Du lịch học tập.

³ Gia Thuận. Gần 1.000 học sinh Nhật dự “Du lịch học tập tới VN”.

¹ Global Studies. What is a study tour?.

Chương trình hợp tác giảng dạy Việt Nam học kết hợp với hoạt động thực tế giữa Khoa Việt Nam học, Trường ĐH KHXH&NV, ĐHQG-HCM với Đại học Công nghệ Nanyang (NTU) được khởi động từ năm 2002. Từ 2002 đến 2010, mỗi năm một lần vào tháng 4 hay tháng 7, một nhóm sinh viên NTU lại đến học tiếng Việt và một vài chuyên đề về văn hóa Việt Nam. Từ 2010, Khoa Việt Nam học bắt đầu đón hai lượt sinh viên NTU đến tham gia khóa học được tổ chức vào tháng 4 và tháng 12. Từ chỗ có rất ít sinh viên trong những năm đầu (khoảng 4 đến 6 người), qua một vài năm thì số lượng này đã tăng lên từ 40 đến 60 sinh viên mỗi đợt. Nội dung chương trình sau đó cũng được điều chỉnh từ đơn thuần học tiếng Việt sang vừa học tiếng Việt và một số chuyên đề về Việt Nam vừa tham gia vào một loạt các hoạt động tham quan, trải nghiệm và du lịch phong phú, hấp dẫn.

2. Thực tiễn tổ chức khóa học cho đoàn NTU

2.1. Nội dung chương trình

Khóa học tìm hiểu Việt Nam cho đoàn sinh viên Đại học Công nghệ Nanyang được thiết kế trong thời gian hai tuần, gồm 37 tiết học lý thuyết và 36



Hình 1. Chuyên đề Tín ngưỡng Ông Địa

2.1.2. Tham quan và trải nghiệm văn hóa - lịch sử

Song song với các chuyên đề thuyết trình trên lớp, sinh viên còn được tham quan nhiều địa điểm như bảo tàng Lịch sử Việt Nam, bảo tàng Chứng tích Chiến tranh, bảo tàng Áo dài Sỹ Hoàng, bảo

tiết thực hành - thực tế, có thể chia thành 4 nhóm hoạt động chính, cụ thể:

2.1.1. Học tiếng Việt và nghe giảng các chuyên đề

Nhằm trang bị cho sinh viên NTU những kiến thức cơ bản nhất về đất nước và con người Việt Nam, Khoa Việt Nam học đã thiết kế 15 chuyên đề khác nhau về lịch sử, văn hóa, xã hội và mời các giảng viên giàu kinh nghiệm trong và ngoài Khoa tham gia giảng dạy bằng tiếng Anh, bao gồm các nội dung cụ thể như sau: Tiếng Việt giao tiếp, Âm nhạc và văn hóa Việt Nam, Ẩm thực Việt Nam, Báo chí Việt Nam trong thời kỳ hội nhập, Địa lý du lịch, Giáo dục ở Việt Nam, Mỹ thuật đương đại Việt Nam, Nghệ thuật sân khấu Việt Nam, Người Hoa ở Việt Nam, Nông thôn Việt Nam ngày nay, Phụ nữ và gia đình Việt Nam, Sài Gòn xưa và nay, Tín ngưỡng Ông Địa, Tôn giáo tín ngưỡng, Văn hóa ứng xử. Đặc biệt, trong chuyên đề Ẩm thực Việt Nam, sinh viên vừa nghe giảng vừa thực hành chế biến một số món ăn Việt Nam đơn giản ngay tại lớp như cuốn chả giò, làm bánh xèo, đồ rau câu, v.v..



Hình 2. Chuyên đề Ẩm thực

tàng Thảo dược FITO, khu di tích Địa đạo Củ Chi, đền Bến Dược, v.v.. Thông qua các chuyến tham quan này, sinh viên có cái nhìn khái quát và sinh động hơn về cuộc sống, đất nước và con người Việt Nam, càng hiểu hơn những gì đã được nghe, được thấy trong các buổi thuyết trình chuyên đề.



Hình 3. Trải nghiệm âm nhạc Việt Nam

Trong khi đó, các hoạt động trải nghiệm và thực hành văn hóa như xem múa rối nước, xem biểu diễn nhạc cụ truyền thống Việt Nam, gấp lá dừa nước, làm tò he và làm gốm lại cho sinh viên những ấn tượng rất thú vị, độc đáo và thường được các sinh viên hưởng ứng rất nhiệt tình và tích cực. Dưới sự hướng dẫn khéo léo và tài tình của các nghệ nhân cũng như các sinh viên Việt Nam, các sinh viên Singapore được tự tay biến những chiếc lá dừa thành hoa hồng, con tôm, con cá, v.v. ngộ nghĩnh, đẹp mắt; tự nhào nặn đất sét trên bàn xoay, trang trí sản phẩm gốm của riêng mình và trở tài sáng tạo với nghệ thuật nặn tò he, biến những khối bột nếp nhuộm màu thành các nhân vật yêu thích như Tôn Ngộ Không, người Nhện, Doraemon, Pokemon, v.v..



Hình 5. Tát nước bắt cá

2.1.4. Kiểm tra kiến thức và đánh giá chương trình

Cuối chương trình, sinh viên được yêu cầu hoàn thành một bài kiểm tra trắc nghiệm về những kiến thức đã học được trong hai tuần và tham gia đánh



Hình 4. Tham quan địa đạo Củ Chi

2.1.3. Trải nghiệm xã hội và ở nhà dân (homestay)

Một trong những hoạt động đặc sắc nhất và được sinh viên NTU yêu thích nhất là tour tham quan và homestay ở đồng bằng sông Cửu Long (Bến Tre, Mỹ Tho) trong thời gian 2 ngày 1 đêm. Trong chuyến đi này, sinh viên được tiếp xúc với cuộc sống thực tế của người dân, khám phá thiên nhiên và con người, xã hội miền Tây Nam bộ Việt Nam qua một loạt những hoạt động thú vị như đi thuyền trên sông, tham quan lò gạch, thăm cơ sở sản xuất kẹo dừa, dệt chiếu, đi xe lôi, nghe đờn ca tài tử, leo cây hái dừa, tát nước bắt cá, nấu ăn và thưởng thức các đặc sản vùng sông nước miền Tây, đạp xe đạp và thăm một số đền chùa địa phương, v.v..



Hình 6. Chèo thuyền trên sông

giá, góp ý cho chương trình thông qua một bảng khảo sát do Khoa Việt Nam học chuẩn bị.

2.2. Các ý kiến phản hồi về chương trình

Dựa trên dữ liệu kết quả khảo sát đánh giá cuối chương trình của toàn bộ sinh viên NTU trong sáu

đợt tổ chức gần đây, nhóm nghiên cứu đã tổng hợp và tổng kết được những ý kiến phổ biến và rất nhiều đóng góp rất có giá trị. Nhìn chung, chương trình

được đánh giá rất tốt, thậm chí một số sinh viên còn đề nghị thiết kế chương trình dài hơn, khoảng một tháng để thêm cơ hội khám phá, tìm hiểu Việt Nam.

Bảng 1. Đánh giá của sinh viên NTU về khóa học trong thời gian gần đây

ĐỢT	SỐ SV	XUẤT SẮC	RẤT TỐT	TỐT
12/ 2013	21	11	10	0
07/ 2014	24	5	13	6
12/ 2014	25	4	14	7
07/ 2015	39	26	13	0
12/ 2015	60	28	24	8
07/ 2016	42	12	26	4
TỔNG	211	86	100	25

2.2.1. Các chuyên đề học tập trên lớp

Về cấu trúc và nội dung chương trình chuyên đề, hầu như các đoàn đều có ý kiến tăng giờ học tiếng Việt. Một số đề nghị được học thêm nội dung giao tiếp khi đi ra ngoài như hỏi giá, gọi món ăn, v.v.. Chuyên đề về lịch sử Việt Nam nên được dạy trước để sinh viên có cái nhìn khái quát và rõ ràng hơn về đất nước. Ngoài ra, theo một số ý kiến thì nên có chuyên đề về chiến tranh tại Việt Nam và ảnh hưởng của nó trong hiện tại vì sinh viên được đi thăm nhiều điểm tham quan về lịch sử như địa đạo Củ Chi hoặc bảo tàng Chứng tích Chiến tranh, v.v..

Khá nhiều ý kiến cho rằng nội dung các chuyên đề có thể ngắn gọn và súc tích hơn vì có chuyên đề cung cấp quá nhiều số liệu, bên cạnh đó cũng có ý kiến cho rằng nội dung nên đi sâu hơn ngoài những điều cơ bản như trong một số chuyên đề về Văn hoá ứng xử, Nghệ thuật đương đại, Phụ nữ và gia đình Việt Nam. Có một ý kiến rất đúng là chuyên đề Ẩm thực nên có thêm các món Halal cho sinh viên theo đạo Hồi vì có rất nhiều người thích hoạt động này nhưng các món ăn dùng thịt heo nên họ không thể tham gia.

2.2.2. Hoạt động tham quan và trải nghiệm văn hóa - lịch sử

Chương trình tham quan Thành phố (City tour) nên đưa lên đầu chương trình vì nếu để sau thì sinh viên đã tự tham quan trong lúc rảnh rỗi và không muốn đi lại nữa. Tour tham quan khu người Hoa ở Chợ Lớn cũng có nhiều ý kiến khác nhau như nên thêm hoạt động mua sắm trong tour này và thêm

thời gian để thăm thú tại đây, nhưng cũng có ý kiến lại cho rằng không có gì thú vị ngoài các đền miếu. Ngoài ra, có ý kiến còn kiến nghị nên đi thăm một khu công nghiệp để hiểu hơn về môi trường kinh doanh ở Thành phố Hồ Chí Minh.

Việc phân bổ thời gian trong các chuyến đi cũng rất quan trọng, chẳng hạn có đoàn phản hồi là thời gian trong các chuyến tham quan bảo tàng hơi ít, các điểm đến của City tour dồn dập, không có thời gian để quan sát, chụp hình, v.v..

Về giao lưu, nhiều ý kiến mong muốn được giao lưu nhiều hơn với giáo viên, sinh viên Việt Nam, ví dụ có thể để giáo viên và các sinh viên cùng đi ăn trưa với nhau, thậm chí có ý kiến còn đề nghị giao lưu với sinh viên các nước khác đang học tại Khoa Việt Nam học.

2.2.3. Hoạt động trải nghiệm xã hội và ở nhà dân

Nhìn chung, tour đồng bằng sông Cửu Long được rất nhiều ý kiến đánh giá là rất tốt hoặc cực tốt. Đặc biệt đêm ở tại nhà dân địa phương đã khiến nhiều sinh viên cảm thấy rất thích thú, vì vậy có ý kiến cho rằng nên thiết kế cả chương trình homestay tại Thành phố để sinh viên có nhiều cơ hội tiếp xúc với người Việt và học thêm về văn hoá Việt Nam. Có ý kiến thì đề nghị tăng thêm điểm tham quan tại Mekong như chợ nổi, vựa trái cây, v.v.. Riêng đợt tháng 12/2015 do thời gian đi trong một ngày nên nhiều phản hồi cho rằng chuyến đi rất mệt và đề nghị cần có một đêm nghỉ lại. Bên cạnh nhiều ý kiến phản hồi tốt thì tour Bến Tre cũng

nhận được một số ý kiến không hài lòng khi hướng dẫn viên và chủ nhà nài ép uống rượu bia trong chuyến đi hoặc bắt sinh viên phải đạp xe trong khi một số không biết đi xe đạp.

Có ý kiến bày tỏ chương trình sẽ thú vị hơn nếu có thêm tour 4 ngày 3 đêm đi Hà Nội hoặc có sự hợp tác với một Trường Đại học tại Hà Nội để sinh viên có dịp trải nghiệm sự khác biệt văn hoá hai miền Nam - Bắc, đồng thời nhiều ý kiến mong muốn có dịp đi thăm vịnh Hạ Long - một điểm du lịch nổi tiếng thế giới.

2.2.4. Hoạt động kiểm tra và đánh giá

Rất nhiều ý kiến đề nghị cho biết trước cách thức của bài kiểm tra cuối khóa, hoặc thậm chí là bỏ bài kiểm tra cuối cùng này vì cho rằng hình thức đánh giá này đã lỗi thời, không hiệu quả và nên cho thi đề mở hoặc thay bằng những bài tập trên lớp có chấm điểm, giúp sinh viên tham gia tích cực và chủ động hơn vào bài học.

Về thời điểm kiểm tra, nhiều ý kiến đề nghị không xếp các chuyến đi dài trước ngày kiểm tra cuối chương trình mà nên cho kiểm tra vào một ngày trước đó để thời gian cuối đi chơi được thoải mái.

2.2.5. Công tác tổ chức, hậu cần và nhân sự

Để chương trình được đầy đủ và tốt hơn, cần một buổi hướng dẫn (orientation) vào ngày đầu tiên của chương trình để sinh viên có được những thông tin cần thiết như đường sá, địa điểm ăn uống, mua sắm, vui chơi, biết một số kỹ năng như trả giá, đi bộ qua đường, v.v.. và các sinh viên từ nhiều khoa khác nhau trong đoàn cũng được làm quen với nhau. Trong việc chuẩn bị cho các chuyến đi, cần cung cấp cho sinh viên các thông tin cần thiết trước chuyến đi như những thứ cần mang theo, trang phục phù hợp như khi đi bắt cá, thời gian di chuyển, v.v.. (Tuy nhiên, đây là những góp ý cũ, hiện nay các vấn đề này đã được khắc phục.)

Về thời gian, rất nhiều ý kiến cho rằng giờ học bắt đầu quá sớm, nên bắt đầu từ 9 hay 10 giờ sáng thay vì 8 giờ sáng. Trong một chuyên đề hay giữa các chuyên đề cần có thêm thời gian giải lao. Nhiều

ý kiến cho rằng nên giảm giờ học trên lớp và tăng thời gian hoạt động trải nghiệm hoặc các chuyến đi tham quan thực tế vì sinh viên rất thích những hoạt động này nhưng cần có hướng dẫn viên giới thiệu hay, hấp dẫn khi đi.

Khá nhiều ý kiến về việc cần cung cấp cho sinh viên tài liệu của chuyên đề để dễ theo dõi. Ngoài ra, cũng nhiều ý kiến đề nghị trang bị micro trên lớp vì có một số giảng viên nói nhỏ, khó nghe. Cũng có khá nhiều ý kiến chê xe đưa đón, đặc biệt là đối với các đoàn lớn (gần 50 sinh viên) nhưng chỉ có một xe mà máy lạnh lại không tốt nên sinh viên phải chịu đựng suốt chuyến đi dài. Việc đón sinh viên tại sân bay cũng cần chú ý hơn vì có lần điều phối viên đến rất trễ mà không thông báo.

Rất nhiều ý kiến đề cập đến vấn đề chỗ ở, ngoài ưu điểm là vị trí trung tâm của Quận 1 rất tiện cho sinh viên khi đi học hay đi chơi thì nhiều hạn chế đã được chỉ ra. Cụ thể như khu vực xung quanh rất ồn ào khiến sinh viên khó ngủ hay bị thức giấc vào sáng sớm. Đồ dùng như chăn mền, khăn tắm không sạch; ẩm nước bị hoen gỉ, chỉ bật được trong một thời gian ngắn; wifi yếu. Phòng dơ, luôn có nhiều côn trùng như gián, kiến, muỗi, v.v.; nhà tắm ẩm ướt, hôi và bí bức; còn nhà vệ sinh ở Trường thì không có giấy vệ sinh. Không khí ở khu vực trung tâm cũng ô nhiễm do quá nhiều xe.

Về nhân sự, chương trình cũng gặp phải một số vấn đề. Nhiều ý kiến phản ánh nhân viên nhà khách không biết tiếng Anh nên giao tiếp rất khó khăn. Quản lý nhà khách chưa chu đáo, một số sinh viên bị bệnh mà không biết nhờ ai giúp đỡ. Hướng dẫn viên tại các bảo tàng nói tiếng Anh khó nghe hoặc không hay, hướng dẫn viên tour Mekong năm 2015 không chuyên nghiệp. Mặc dù vậy, các sinh viên lại rất thích các giáo viên và các nhân viên điều hành chương trình vì họ luôn thân thiện và quan tâm chăm sóc đoàn. Sinh viên NTU cũng rất thích giao lưu với câu lạc bộ sinh viên vì các bạn rất nhiệt tình, giúp đưa sinh viên NTU đi chơi Thành phố và hỗ trợ, giới thiệu nhiều điểm đến hay, do đó có ý kiến đề xuất cùng học các chuyến đi với sinh viên

Việt Nam để có cơ hội trao đổi nhiều hơn về văn hoá, kết bạn và học hỏi lẫn nhau.

3. Kinh nghiệm tổ chức

Đối với các chuyên đề trên lớp, cần lưu ý tính ứng dụng của nội dung học cũng như mối quan hệ giữa các chuyên đề, quan hệ giữa nhóm hoạt động này với các nhóm hoạt động khác của chương trình để hợp lý hóa về thời lượng, trình tự và nội dung. Ngoài ra, do hạn chế về thời lượng nên nội dung mỗi chuyên đề nên súc tích và chuyên sâu, tránh tham lam, dàn trải để gây mệt mỏi.

Đối với các hoạt động tham quan và trải nghiệm văn hóa - lịch sử, cần chú ý các điểm mà sinh viên có thể tham quan tự do trong thời gian rảnh rỗi để tránh trùng lặp với chương trình, đa dạng hóa hoạt động trong một chuyến tham quan để tránh nhàm chán. Tour học tập cũng đòi hỏi thời gian tham quan dài hơn tour thông thường để sinh viên có thêm điều kiện để thu thập kiến thức, do đó cần có sự phân bổ thời gian đầy đủ, hợp lý. Ngoài ra, các hoạt động tham quan và trải nghiệm cũng cần có bài tập, nhiệm vụ để nâng cao hiệu quả học thuật của hoạt động này.

Đối với hoạt động trải nghiệm xã hội và ở nhà dân, cần phát huy thế mạnh và sức hút của loại hình trải nghiệm này, đồng thời từng bước nâng cao tính chuyên nghiệp của các hộ dân tham gia tổ chức chương trình. Yếu tố văn hóa, tâm sinh lý và yêu cầu về an toàn, sức khỏe cho đoàn cũng cần được quan tâm nghiêm túc hơn.

Đối với nội dung kiểm tra và đánh giá, cần thông tin đầy đủ và chính xác ngay từ đầu chương trình để tăng hiệu quả cho các hoạt động này. Cách thức kiểm tra cũng cần đổi mới để chính xác và hợp lý hơn. Thời điểm kiểm tra cũng cần chú ý để sinh viên có thể làm bài tốt nhất. Về công tác đánh giá chương trình, phải thường xuyên triển khai bằng nhiều hình thức, sáng tạo và hiệu quả để thu được nhiều góp ý giá trị giúp chương trình không ngừng đổi mới và hoàn thiện.

Đối với công tác tổ chức và hậu cần, nên có tài liệu hướng dẫn chi tiết, cụ thể cho tất cả các thành

viên tham gia từ đầu khóa. Vấn đề thời gian, ăn ở, đi lại phải thường xuyên tiếp nhận phản hồi để có sự điều chỉnh linh hoạt, hợp lý. Riêng về nhân sự tổ chức chương trình, cần nâng cao trình độ ngoại ngữ, nghiệp vụ du lịch, thái độ phục vụ và tăng cường mức độ tham gia của sinh viên Việt Nam trong khóa học.

Thực tiễn chương trình cũng cho thấy hoạt động nào càng thực tế, sinh động và gắn với thực hành thì càng hấp dẫn và thu hút sự quan tâm tham gia của nhiều sinh viên và ngược lại, do đó cần tăng tính thực hành trong mọi hoạt động nói chung.

4. Kết luận

Thực tiễn tổ chức chương trình ngắn hạn tìm hiểu Việt Nam cho đoàn sinh viên NTU góp phần chứng minh nhu cầu ngày càng cao đối với loại hình du lịch học tập và khẳng định Việt Nam là một điểm đến rất được bạn bè thế giới quan tâm yêu thích. Số lượng sinh viên tham gia chương trình tăng lên một cách mạnh mẽ và ổn định sau một thời gian tương đối dài đã chứng tỏ sự thành công của chương trình cũng như hiệu quả công tác của ban tổ chức, mặc dù Khoa Việt Nam học không phải là một đơn vị dịch vụ lữ hành chuyên nghiệp. Theo chúng tôi, chương trình thành công và ngày càng phát triển là vì bên cạnh sự tận tâm và nhạy bén của tập thể ban tổ chức khóa học còn có sự đánh giá, nhận xét và góp ý chân tình, kịp thời và sáng tạo của toàn thể sinh viên NTU đã tham gia. Chính những góp ý rất giá trị ấy đã giúp ban tổ chức có sự điều chỉnh kịp thời và không ngừng nâng cao chất lượng của khóa học này trên mọi mặt.

Trước thực trạng du lịch học tập ngày một phổ biến tại nước ta nhưng vẫn tồn tại nhiều yếu tố tự phát và bất cập do thiếu thốn chuyên môn và kinh nghiệm như một số bài báo đã chỉ ra⁴, bài viết này hy vọng có thể đóng góp một số thông tin và kinh nghiệm thực tế hữu ích cho những cá nhân và tập thể mong muốn phát triển loại hình du lịch đặc thù này trong hiện tại và tương lai.

⁴ Lâm Vũ. Du lịch học tập: Chưa tận dụng được lợi ích kép.

Study tour for international students: the reality of organizing the Vietnamese Studies Program for the students of Nanyang technological university (Singapore)

- Chu Thi Quynh Giao
- Nguyen Thi Thanh Truc
- Nguyen Thi Minh Duy
- Nguyen Tuan Nghia

University of Social Sciences and Humanities, VNU-HCM

ABSTRACT:

Based on the reality of organizing the Vietnamese studies program for students of Nanyang Technological University (NTU) in consecutive years, this paper presents one of the most successful models of study tours organized by the Faculty of Vietnamese Studies, University of Social Sciences and Humanities, Vietnam National University - Ho

Chi Minh City. In addition, the paper also summarizes the feedback from NTU students who have directly participated in the course in recent years, thereby drawing some experiences in designing and organizing this kind of academic travel for international students in Vietnam currently.

Keywords: Study tour, Vietnamese Studies, Nanyang Technological University, Singapore

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Gia Thuận. *Gần 1.000 học sinh Nhật dự “Du lịch học tập tới VN”*, Báo điện tử Pháp Luật thành phố Hồ Chí Minh, 9/2016, <http://plo.vn/xa-hoi/giao-duc/gan-1000-hoc-sinh-nhat-du-du-lich-hoc-tap-toi-vn-321432.html>
- [2]. Global Studies. *What is a study tour?*, St. Charles Community College, 9/2016, <http://www.studytour.org/whatis.htm>
- [3]. Lưu Trang. *Du lịch học tập*, Tuổi Trẻ Online, 9/2016, <http://tuoitre.vn/tin/giao-duc/20131207/du-lich-hoc-tap/584083.html>
- [4]. Lâm Vũ. *Du lịch học tập: Chưa tận dụng được lợi ích kép*, Báo Hà Nội Mới điện tử, 9/2016, <http://hanoimoi.com.vn/Tin-tuc/Du-lich/828517/du-lich-hoc-tap-chua-tan-dung-duoc-loi-ich-kep>